TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 394/2025/HNGĐ-ST Ngày: 24-4-2025 V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga

2. Bà Phan Thị Dòn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1099/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Hồ Văn Đ**, sinh năm: 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Khu dân cư A, ấp H, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Kiều L**, sinh năm: 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2024 các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ Văn Đ trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Kiều L kết hôn từ năm 2000. Trong quá trình chung sống, ông bà có hai con chung là Hồ Nguyễn Kim P, sinh năm: 2001 và Hồ Nguyễn Nhân D, sinh năm: 2010. Ông là lao động chính trong nhà, ông làm việc

tại VNPT-Thành phố Hồ Chí Minh có hợp đồng lao động không thời hạn từ năm 1998 đến nay. Đến năm 2021 ông có mở quán bán cà phê tại nhà số 107 Đường số 8, Khu dân cư An Phú Tây, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để cho vợ kiếm thêm thu nhập. Cũng từ đây mà hai bên phát sinh mâu thuẫn nên bà L nộp đơn xin ly hôn. Sau nhiều lần hòa giải không thành nên Tòa án chấp nhận cho ông bà thuận tình ly hôn ngày 24/10/2023. Theo thỏa thuận thì ông đồng ý giao trẻ Hồ Nguyễn Nhân D cho bà Nguyễn Thị Kiều L nuôi dưỡng. Trẻ Hồ Nguyễn Kim P đã trưởng thành tự quyết định và đồng ý sống cùng ông cho đến nay.

Trong thời gian chung sống, ông bà tạo dựng được hai căn nhà ở, 01 căn nhà tại xã An Phú Tây và 01 căn nhà tại xã Tân Quý Tây. Ông đi làm, vợ ở nhà có nhiều mối quan hệ phức tạp, nghe lời người xấu xúi dục nói xấu ông nên vợ chồng dẫn đến mẫu thuẫn và ly hôn nên ông đóng cửa quán không cho bà L buôn bán nữa nên bà L bỏ về nhà tại xã Tân Quý Tây ở cho đến nay. Khi về ở tại xã Tân Quý Tây, bà L tiếp tục mở quán bán cà phê và lại có nhiều mối quan hệ phức tạp khác, hiện nay đang có bạn trai mới. Khi mới phát hiện từ đó lại phát sinh mâu thuẫn mới vì ông lo lắng cho con gái nên nộp đơn xin thay đổi quyền nuôi con. Ông có nộp chứng cứ chứng minh bà L có những mối quan hệ phức tạp ảnh hưởng đến sự phát triển của con, khi được giao quyền nuôi con bà L không có điều kiện nuôi con, không cho con đi học.

Ngày 31/12/2024 khi phát hiện bà L vẫn lén lút để bạn trai mới ở trong nhà nên ông và con gái lớn có trình báo công an xã Tân Quý Tây đến lập biên bản lúc 22 giờ 15 phút. Bà L và bạn trai mới có lời đe dọa ông và ông đã làm đơn trình báo vấn đề này đến Công an huyện Bình Chánh. Qua những sự việc trên, ông nhận thấy bà L không đủ điều kiện để nuôi trẻ Hồ Nguyễn Nhân D do đó ông yêu cầu Tòa án buộc bà L giao trẻ Hồ Nguyễn Nhân D cho ông chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ngoài ra ông Đ không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai ngày 07 tháng 01 năm 2025 và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị Kiều L trình bày:

Bà và ông Hồ Văn Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 938/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con Hồ Nguyễn Nhân D sinh ngày: 16/01/2010 cho bà nuôi dưỡng, ông Đ không cấp dưỡng nuôi con. Nay ông Đ khởi kiện yêu cầu giao trẻ Hồ Nguyễn Nhân D cho ông Đ nuôi dưỡng thì bà không đồng ý. Vì trong thời gian chung sống ông Đ thường xuyên đánh đập vợ con, gia trưởng, trẻ Duyên bị khờ, chậm phát triển nên không biết gì. Trẻ Duyên là nữ đang ở độ tuổi dậy thì không thể tự chăm sóc bản thân nên bà không đồng ý giao cho ông Đ nuôi dưỡng do ông Đ không biết chăm sóc trẻ Duyên, từ nhỏ đến lớn bà là người chăm sóc trẻ Duyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án với đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung chứng cứ về việc Công an xã Tân Quý Tây có lập biên bản hành vi bạo lực của ông Hồ Văn Đ hay không, xác minh bà L tụ tập ăn nhậu có ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương hay không, xác minh ý định cho trẻ Duyên nghỉ học một tháng hay chấm dứt luôn việc học tại trường, triệu tập bà Hồ Nguyễn Kim P vào tham gia tố tụng có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Hồ Nguyễn Nhân D hay không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Hồ Văn Đ khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kiều L giao con chung cho ông Đ nuôi dưỡng sau khi ly hôn nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn bà Nguyễn Thị Kiều L có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Hồ Văn Đ yêu cầu bà Nguyễn Thị Kiều L giao trẻ Hồ Nguyễn Nhân D, sinh ngày: 16/01/2010 cho ông Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3] Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 938/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Đ và bà L thỏa thuận giao trẻ Hồ Nguyễn Nhân D, sinh ngày: 16/01/2010 cho bà Nguyễn Thị Kiều L nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, ông Đ không cấp dưỡng nuôi con.

[4] Tại khoản 2 và khoản 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định như sau:

"2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên".

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Đ và bà L không thỏa thuận được với nhau về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[6] Tại Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không quy định cụ thể về trường hợp "*Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".* Tuy nhiên, Hội đồng xét xử tham khảo khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình có quy định như sau:

[7] *"3. "Người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con" quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và dia đình là trường hợp người mẹ thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

a) *Mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bị bệnh nặng khác mà không thể tự chăm sóc bản thân hoặc không thể trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giao dục con…;*

b) *Có thu nhập mỗi tháng thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người mẹ đang cư trú và không có tài sản nào khác để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giao dục con;*

c) *Người mẹ không có điều kiện về thời gian tối thiểu để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

[8] Về lý do yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con: Ông Đ cho rằng bà L có nhiều mối quan hệ phức tạp, hiện đang có bạn trai đang sinh sống cùng nhà nên ông lo lắng cho trẻ Duyên do đó ông yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện bà L đã ly hôn với ông Đ, chưa kết hôn với ai cho nên bà có quyền tìm hiểu người khác mà pháp luật không cấm. Ông Đ không chứng minh được bà L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Ông Đ không chứng minh được việc bà L có quan hệ tình cảm với người khác mà bỏ bê con chung, bỏ mặc không quan tâm chăm sóc. Ngược lại, tại phiên tòa, ông xác nhận bà L thương yêu, quan tâm chăm sóc con chu đáo.

[9] Xét về điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: Ông Đ và Loan đều xác nhận hiện tại trẻ Duyên đang sống cùng bà L và hiện đang học tại Trường Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Bình Chánh.

[10] Theo kết quả xác minh do Ủy ban nhân dân xã Tân Quý Tây cung cấp thì trẻ Hồ Nguyễn Nhân D hiện được mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, hiện tại bà Nguyễn Thị Kiều oan mưu sinh bằng cách bán thức ăn sáng thu nhập bình quân từ 5-6 triệu/tháng. Tại phiên tòa, bà L trình bày bà buôn bán tạp hóa và cà phê tại nhà có thu nhập trung bình mỗi tháng là 10 triệu đồng. Mặc dù bà L trình bày về mức thu nhập có sự mâu thuẫn với kết quả xác minh đều cho thấy bà L có công việc tại nhà và có thu nhập ổn định.

[11] Ông Đ xác nhận ông đi làm tại Tổng Công ty dịch vụ viễn thông một tuần đi làm 05 ngày, giờ làm việc không cố định. Từ khi ly hôn đến nay bà L

không cản trở ông tới lui thăm con, hàng ngày vào buổi sáng ông đến đưa rước con đi học và chiều ông chở con đi học về giao cho bà L.

[12] Từ những nhận định trên cho thấy, ông Đ và bà L đều có thu nhập, chỗ ở ổn định, đều yêu thương, quan tâm chăm sóc trẻ Duyên.

[13] Tại biên bản ghi nhận sự việc ngày 26/02/2025, Tòa án ghi nhận trẻ Duyên có nhận thức kém, khi hỏi về họ tên của trẻ, họ tên cha, mẹ, chị ruột, tuổi, trường học thì trẻ Duyên đều không trả lời chính xác nhưng khi được hỏi muốn sống cùng ai thì trẻ trả lời muốn sống cùng mẹ. Điều này cho thấy sự gắn bó thân thiết giữa trẻ Duyên với bà L.

[14] Nhận thấy, trẻ Duyên giới tính nữ mắc bệnh chậm phát triển, không thể tự thực hiện việc vệ sinh cá nhân hàng ngày, mà cần có người khác hỗ trợ vệ sinh nên cần có người thường xuyên bên cạnh trông nom và chăm sóc. Hội đồng xét xử nhận thấy ở thời điểm hiện tại, bà L vẫn đáp ứng đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Duyên. Bên cạnh đó trẻ Duyên hiện đang bước vào độ tuổi dậy thì, đây là giai đoạn phát triển nhạy cảm, thay đổi cả về thể chất lẫn tâm sinh lý cho nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc, trông nom từ người mẹ cũng như cần bảo đảm sự ổn định về tâm lý, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống của trẻ nên cần giữ nguyên người trực tiếp nuôi con như hiện nay.

[15] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Tòa án thu thập bổ sung chứng cứ về việc Công an xã Tân Quý Tây có lập biên bản về hành vi bạo lực của ông Đ đối với bà L. Tại phiên tòa, bà L xác nhận ông Đ chưa từng có hành vi bạo lực đối với trẻ Duyên. Xét thấy, nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Duyên cho nên việc xác minh ông Đ có hành vi bạo lực đối với bà L là không cần thiết mà cần xem xét đến điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng của người nuôi con do đó yếu tố quyết định đến điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Duyên của ông Đ được xem xét trên nhiều yếu tố.

[16] Đối với đề nghị thu thập hành vi tụ tập ăn nhậu tại nhà của bà L có ảnh hưởng đến an ninh trật tự để xem xét về điều kiện nuôi con của bà L. Hội đồng xét xử xét thấy việc tụ tập tổ chức ăn nhậu tại nhà là những hoạt động sinh hoạt bình thường trong cuộc sống, trường hợp việc này gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương thì cơ quan có thẩm quyết sẽ giải quyết. Đồng thời, đây là không phải là yếu tố quyết định đến điều kiện trông nom, chăm sóc con chung của người trực tiếp nuôi con nên không cần thiết phải xác minh. Ngoài ra ông Đ không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào cho thấy bà L bị cơ quan có thẩm quyền xử lý về hành vi tụ tập ăn nhậu tại nhà.

[17] Đối với đề nghị xác minh việc nghỉ học (01 tháng) của trẻ Duyên để làm rõ ý định cho trẻ nghỉ 01 tháng ha cho trẻ nghỉ luôn. Tại phiên tòa, ông Đ và bà L có mâu thuẫn lời khai về lý do cho trẻ Duyên nghỉ 01 tháng tại trường học. Tuy nhiên bà L và ông Đ cùng thừa nhận trẻ Duyên chỉ nghỉ học một tháng (trước Tết 2025), đây là thời gian ông Đ nộp đơn khởi kiện yêu cầu bà L thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Tòa án. Tuy nhiên, sau Tết trẻ Duyên đã đi học lại bình thường

cho đến nay, ông Đ vẫn đưa rước trẻ Duyên đi học như trước đây do đó việc xác minh này cũng không cần thiết cho việc giải quyết vụ án.

[18] Đối với đề nghị triệu tập trẻ Hồ Nguyễn Kim P tham gia tố tụng để xem xét bà Phụng có yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Duyên hay không. Xét thấy bà Phụng Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, thì trường hợp bà Phụng (chị ruột của trẻ Duyên) có yêu cầu thì bà Phụng có quyền nộp đơn khởi kiện bằng một vụ án khác do đó Tòa án không triệu tập bà Hồ Nguyễn Kim P vào tham gia tố tụng trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận các đề ghị của đại diện Viện kiểm sát.

[19] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[20] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Điều 91, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà ông Hồ Văn Đ đối với bà Nguyễn Thị Kiều L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Tiếp tục giao trẻ Hồ Nguyễn Nhân D, sinh ngày: 16/01/2010 cho bà Nguyễn Thị Kiều L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Hồ Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Hồ Văn Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0051585 ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hồ Văn Đ đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Hồ Văn Đ và bà Nguyễn Thị Kiều L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

2 000016 072204

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Tuyền